

Đánbà

Tuần - báo xuất - bản ngày thứ sáu

NĂM THU 8 - SỐ 124 - 3 OCTOBRE 1941

MỖI SỐ 0\$10

Thư từ và nắn ph ếu
xin gửi về
La Directrice du
TUAN BAO DAN BA
76, WIELÉ - HANO

BA THÁNG 1,3
SÁU THÁNG 2,5
MỘT NĂM 5,0
BÍNH PHỦ GẤP ĐÔI

THÁNG TÁM THỬA XƯA

MỘT CỎ « RẪM »

Độ mười năm trở lại đây, các gia đình càng chênh mảng với sự bày cỗ rằm tháng tám. Chúng ta thanh tử không được cái may xem như g bàn cỗ linh đình, « những bàn cỗ kết tiếng hàng phố » do tài thủ công khéo léo của các bà mẹ các chị gái bày ra nữa! Đó cũng là một điều đáng tiếc, nếu ta nghĩ rằng những thủ công đặc sắc, gia truyền ấy sẽ dần dần mất đi để rồi mất hẳn. Có còn lại chăng, ấy là những thủ công bất chước vụng về, thô-khếch, làm lấy lệ để bày bán ngoài chợ.

Vẫn biết thời buổi mỗi lúc mỗi khá, người bày, thợ sống lấy nhanh, lấy chóng, nên cho những thủ công tỉ mỉ hàng táng, để cầu cái đẹp trong một vài ngày là mất thì giờ và vô ích. Song nếu ta nhận rằng những bà mẹ và chị gái bây giờ cũng chả có gì bận hơn các bà mẹ và chị gái thủa xưa thì ta sẽ thấy sự chênh mảng boặc triệt hẳn bàn cỗ tháng tám của con, em bé, chẳng phải do cái cơ tiếc thì giờ và muốn dùng thì giờ để làm những việc khác có ích lợi thiết-thực đâu. Chẳng qua cái vì ngại, lười, và sự ra lệ mà thôi!

Cái vấn đề lớn kém càng không phải là một cơ nên bỏ cỗ. Những cỗ to, đẹp lúc trước không phải toàn là những cỗ lớn tiền. Các vật liệu dùng bày cỗ rất rẻ. Bàn cỗ to

đẹp chỉ ở như công phu khéo léo của người bày mà thôi. Các bạn có thể bây giờ với ít tiền cũng cho con trẻ vui chơi được rằm tháng tám bằng cách mua cho chúng ít đồ chơi sắt tây và giấy. Song nếu tự tay các bạn lập một bàn cỗ cho trẻ em, chúng sẽ cảm thấy chúng được chiều mến nhiều hơn! Và nỗi vui của chúng chính là sự thưởng công cho các bạn.

Dưới đây, chúng tôi trình bày lại một bàn cỗ kê vào hàng to, đẹp của một nhà hàng phố trước, không phải rằng có ý khuyên các bạn cứ theo thế mà làm, chỉ cốt để các bạn có một ý tưởng rằng trước các bà mẹ và chị gái yêu các em bé bao nhiêu và khéo léo biết bao nhiêu.

Từ tháng năm tháng sáu, các chị đã rộn rịp lo làm những thứ bày biện ở bàn cỗ tháng tám rồi. Làm dần dần mỗi ngày một ít vừa không trở ngại việc nhà vừa vì có thứ phải làm rất tốn công, làm trước đi thể mới kịp. Các chị chọn những quả đu đủ xanh thật đều đặn để gọt hoa. Hoa lan, hoa hồng, hoa huệ, hoa mai, hoa móng, hoa bưởi v.v... Gọt hoa rơi từ g chiếc, hay thành từng cành có lá, có nụ. Làm chiếc hoa hồng, hoa trà to bằng miệng bát, cánh mỏng mảnh, lá cịn dẹt, màu nhuộm khéo léo để phớt chỗ thâm, trông nghiêm nhiên như hoa

thật. Tài tình hơn, bằng đu đủ, có người gọt nên cả một cảnh núi non bộ (có bộ phận nào phải gọt rời ra thì dùng tăm vót nhọn cắm vào với nhau) có chú tiểu gánh củi, lão ông dong chơi, cầu bắc qua khe. Giữa các lùm cây ăn nấp nhiều giống thú, con sóc leo cây, chú hươu ngơ ngác ..

Không dùng đu đủ thì dùng bột nặn nên các giống vật rất tinh thần linh hoạt. Nặn những con thú nhỏ còn là thườn, các người khéo tay còn lấy bột nặn nên cả một tòa đình, chùa, có đủ bàn thờ Phật nên thấp đèn dong, hoặc cả một cảnh hoa viên: Có giàn hoa leo, có muôn thứ cây nữa.

Rồi nao đi mua sáp ong đóng bánh màu vàng vẽ hơ mềm, nặn ong Lã Vọng đi câu nỏn mê ắt xuống vớt vại, quai nỏn bằng lã dầy, vai khoác áo tơ lá, trong gợn ra từng lớp lá một, tay cầm cần câu tay sắc gió.

Ngoài ông Lã Vọng còn nặn vô số cầm thú và cũng như các thứ trên đều nặn bằng tay, chứ không có khuôn mẫu gì cả.

(Coi trang 14)

Thông chế Pétain đã nói:

« Toàn-thể nhân-dân người già cũng như người trẻ, đều sẽ huấn-luyện theo một tôn-chỉ trong kỷ-luật. Đối với người trẻ thì dùng lời nói mà dẫn-dụ; đối với người già, nếu họ một mực không chịu thì sẽ dùng sức mạnh ».



HỎI. — Em năm nay 18 tuổi đã đính hôn cùng một thanh niên 26 tuổi đang đi làm cho một hãng buôn lương mỗi tháng 5, 6 chục bạc. Chàng mở cả cửa cha lẫn mẹ và hiện đang ở với cậu ở một tỉnh xa nhưng chàng vẫn về thăm em luôn.

Bố mẹ có một người nữa đến hỏi em. Mẹ em không trả lời người ta rằng đã có nơi, lại tỏ thái độ miễn cưỡng bắt cả hai tay. Em buồn lắm. Sở dĩ mẹ em thế là vì người thứ hai còn cả cha mẹ, có nhiều tiền lại có đồn điền.

Em tưởng nếu mẹ em bắt em đính hôn thì dầu có lấy người thứ hai em cũng không thể yêu chàng được. Em lại sợ cả cảnh làm dâu và cảnh bị chồng em chồng nữa. Em mong ở bà một lời khuyên.

LÊ-THI-CHÍNH-TÂM

TRẢ LỜI. — Cô không cần lời khuyên của tôi nữa đâu. Chính cô đã tìm được cách giải quyết rồi. Những sự sợ cảnh làm dâu, cảnh bị chồng em chồng, và nhất là sự hờ hững của cô đối với tiền của, đồn điền của người thứ hai đã tỏ rằng cô muốn gặt hạnh phúc với người thứ nhất rồi. Nên lắm. Tiền tài không phải là hạnh phúc đâu. Tôi cũng cùng một ý ấy.

CÔ VÂN-KHANH, (Thudâumot)
Không hề gì. Khuyên cô đừng nên để ý đến sự giận vu vơ ấy. Cô cứ chào hỏi khi gặp nhau, mình càng nhu mì, lễ phép bao nhiêu ấy là mình tự coi mình hơn người ta
(Coi trang 14)

THƯA BÀ, ÔNG BÁC SĨ KHUYÊN

Trả lời bà Quấn- (Cao bằng)

Những nơi xa nhà hộ sinh hoặc nhà thương thì khi sanh nở, ta phải cần hết sức chăm nom đến mắt và việc quần rốn cho đứa trẻ.

CHĂM NOM MẮT. — Ngay sau khi lọt lòng, ta phải rửa mắt và rỏ thuốc cho trẻ vì từ từ cung ra ngoài, trẻ gặp nhiều trường hợp dễ bị bẩn giầy vào mắt, nhất là khi người mẹ có khí hư (100 người đàn bà thì 90 người có bệnh này). Trước hết phải rửa tay bằng xà-phòng rồi bằng cồn (alcool 90°) cho thật sạch. Dùng miếng bông gạc (compresse) thấm nước đun sôi để nguội, nhẹ nhẹ tay lau mắt cho trẻ. Sau dùng 2 ngón tay trái sẽ vành mi mắt trẻ, tay phải cầm ống rỏ thuốc, giở một hai giọt solution de nitrate d'argent à 1/50 hay 1/100 hoặc collyre à l'argyrol au 1/20. Nếu có sẵn thì lấy nước quả tranh vắt vào cũng được, nhưng như thế thì không đủ sức trừ vi trùng lắm. Cách đó chỉ nên dùng tạm.

VIỆC QUAN RỐN (RÚN). — Sau khi trẻ lọt lòng, nếu ta biết rửa không cho nước thấm vào thì cuống rốn dần dần khô héo rồi 7, 8 hôm sau rụng. Nên, sau khi tắm buổi đầu, cần phải kiên tâm chờ tới khi rốn rụng, đừng để trẻ dái vào băng quần rốn. Nếu là con trai thì càng phải để ý hơn bởi nó hay dái vọt lên băng quần dễ bị ướt.

Mỗi ngày phải xem rốn một lần. Nếu thấy có mùi hôi thì là trẻ bị độc ở rốn rồi. Rốn sưng lên, có khi vì thế mà trẻ ỉa máu.

Cũng có khi rốn chỉ sùi một cục đỏ, hoặc không có gì nhưng trẻ vẫn ỉa máu và đi tướt. Thế là nọc độc đã ăn vào trong, bệnh rất nguy: Phần nhiều là bệnh sài uốn ván.

Vì các lẽ đó:

1-) Phải coi chỗ rốn như vết mổ, trước khi bắt đầu thay băng quần rốn, phải rửa tay bằng xà-phòng rồi bằng cồn 90 phân.

2-) Các đồ quần rốn phải khô và đã cho hấp trừ trùng. Lúc thay băng rốn hàng ngày nếu không có mùi và miếng gạc (compresse) cuống rốn dính khô chặt thì không phải cởi ra thay miếng khác, chỉ giở một ít rượu 90° vào miếng gạc cũ rồi quần băng lại là đủ.

3-) Khi rốn rụng rồi, nếu cuống khô thì hàng ngày dùng rượu 90° nhỏ vào, nếu cuống ướt thì dùng bột dermatol rắc vào rồi đắp gạc thấm rượu lên trên.

4-) Chớ hao giờ dùng bông, vì bông nhiều sợi dễ làm bẩn rốn.

5-) Nên dùng các thứ băng hơi chun để quần chặt hơn.

T. BÁC-SỸ M.

MY-PHƯƠNG

115, JULIEN BLANC, 115

HANOI



Hàng nem chả mới
mở, một nơi hò hẹn
của dân sành ăn

CÁC BẠN HÃY ĐÓN COI

Thân-thể và sự nghiệp của Thông-chế

của Bùi Đình-San Giá 0\$14

Con ai?

CHUYỆN DÀI

của CÔ TRINH

(Tiếp theo)

PHẦN THỨ HAI

Mấy tháng nay Huỳnh ít khi rảnh để nói chuyện lâu cùng vợ. Huỳnh còn bận viết mấy cuốn sách. Đêm, khi ở nhà báo về Huỳnh cũng cố ngồi thêm một hai giờ nữa ở trước bàn giấy, sáng Huỳnh dậy sớm, rồi buổi chiều Huỳnh bỏ cả cuộc đi chơi phiếm cùng vợ để viết lia lịa.

Ngọc lắm lúc phải can thiệp:

— Anh viết gì mà viết lắm thế. Mặt anh hồi này võ vàng quá. Nếu anh không chịu khó ăn, ngủ, em sẽ sé sách của anh đi đấy!

Nhưng Huỳnh chỉ mỉm cười. Ngọn bút vẫn chạy đều trên tờ giấy. Ngọc có giằng lấy cây bút ném đi thì Huỳnh làm mặt giận dỗi, hoặc tỏ vẻ van xin đừng quấy rầy mình.

— Anh mê sự nghiệp của anh hơn hạnh phúc gia đình sao?

Huỳnh vẫn ngồi im. Ngọc không thể nén nổi nữa, giật phăng ngay tờ giấy Huỳnh đang viết sé vụn ra từng mảnh vút xuống đất.

Huỳnh vội vàng lượm hết những miếng giấy bị sé bỏ vào túi rồi gật gù bảo vợ:

— Đã thế từ nay anh không viết ở nhà nữa.

— Anh viết ở đâu em cũng đi theo và cũng quyết sé cho bằng hết.

— Sao em ác thế?

— Có anh ác thì có.

— Anh ác? ác gì?

— Anh thử nghĩ coi, có ai lấy chồng mà suốt ngày không được nói chuyện với chồng một câu! Rồi viết báo ra, lại viết sách! Ăn cơm cũng đề mảnh giấy cây bút kê kê ở cạnh, ngủ thì ba bốn giờ sáng mới chui vào màn, hỏi gì thì chỉ ậm à, ậm ừ... Thế em là gì ở cái nhà này?

Mặt Huỳnh đã lơ đãng nhìn đi đâu rồi. Huỳnh không nghe thấy vợ nói.

Ngọc gầm lên:

— Anh làm sao thế! Anh điên à?... Hay là... thôi em biết rồi, Huỳnh chán em, Huỳnh không yêu em nữa. Rồi Ngọc òa lên khóc, khóc như mưa như gió.

Huỳnh giật mình, cuống cuống lên:

— Hử, cái gì? Cái gì?

— Anh không yêu em, anh chán em rồi!



— Bậy nào! Ai bảo em thế?

— Em biết. Thôi mai em về Phan-thiết với ba em,

— Sao em hay nghĩ quẩn quá! Đừng nghĩ anh tội nghiệp. Hồi này anh sợ dĩ không truyên trò với em nhiều là vì anh bận quá.

— Anh chỉ bận viết. Anh viết như thế thì một tháng nữa anh sẽ ho lao. Có phải khổ cả cho hai đứa không.

— Anh không viết thì lại càng ho lao. Anh nói thật đấy.

Lòng anh đang rạo rức, chán một ý nghĩ, một luận đề, anh phải diễn tả nó thành câu văn thành cuốn sách. Đề nó ở trong lòng, nó sẽ làm mình bức rứt không chịu nổi. Mình sẽ mất ăn mất ngủ vì nó, rồi có khi mình sẽ chết vì nó.

— Anh nói lạ!

Huỳnh đứng phắt, chấp hai tay ra sau lưng, đi đi lại lại nói như nước chảy: « Khi người ta bị « nguồn hứng » chẳng hiểu ở đâu nó tràn vào thì người ta trở nên bồn mê đi. Kể lên đồng cốt, kể viết văn, kể làm thơ cũng cùng chung một ám ảnh. Nghĩ cũng nức cười. Cái đầu của người lêu đờ g cũng như ngọn bút của nhà văn. Đầu phải đảo ở trước điện thờ cũng như bút phải chạy ở trên mảnh giấy.

VỚI
20 NĂM KINH NGHIỆM

bà đỡ
NGUYỄN-THỊ-VINH
sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

NHÀ-HỘ-SINH
20 Grand' Bouddha
(Trước vườn hoa Hàng-dâu)
Tél: 1390

Không được thỏa mãn tức thì tinh thần sẽ bức bối, rồi thân thể vì đó cũng chịu ảnh hưởng xấu. Bây giờ cô cứ bắt 1 bà đồng nhỏ vào 1 nơi, ở ngoài thì đánh chuông trống, đốt vàng, hương, nhưng giữ chặt không cho nghĩ ngoài cái đầu thế nào họ cũng phát điên lên ngay, cũng như đối với một nhà văn, nhà thơ cho họ đứng trước một nguồn hứng mà khóa tay họ lại, bịt miệng họ đi, nghĩa là không cho họ ngâm nga, viết lách thì không khác chi bắt họ cết cết cả. Nên rồi văn sĩ, thi sĩ, dù gì ai bảo họ là vì sự nghiệp mà viết, mà ngâm. Không! Họ không thiết danh vọng, không thiết tiền tài. Họ chỉ muốn tạo một đường cho nguồn cảm hứng nó thông ra để họ khỏi bức bối. Có thể thôi. Thên hạ cứ việc há cái miệng cho rộng, để hở cả mười cái răng ra mà cười một kẻ si tình. Gã ta có cần gì lời mỉa mai! Gã ta có nhìn thấy những cái miệng vô duyên và những cái răng rữ tợn ấy đâu! Gã ta chỉ nhìn thấy người yêu! Ái tình cũng là một nguồn cảm hứng như những nguồn cảm hứng khác. Người ta bảo ông Pasteur là một người bị ám ảnh. Đúng đấy. Ông ta chẳng bị thần khoa học bắt cóc là gì! Thiên hạ cứ việc cười ông Archimède, 50 tuổi còn cưỡi chuồng nhông nhông chạy ra đường, để gào lên rằng ông đã tìm thấy cái sức nặng tương đối của vạn vật. Tiếng cười ấy sẽ dần lại thế giới tình, chứ không vang được sang thế giới mê đầu. Hãy tha thứ cho nhau, bởi những kẻ tình! Đừng bắt những

người bị ám ảnh giữ tròn bổn phận làm người!

Ngọc thấy mắt chồng sáng ngời, lóng lánh như mắt một người mất trí đang cơn cuồng dại, Ngọc sợ quá níu chồng đứng lại, rồi nhẹ bảo:

— Thôi nói ít chữ anh. Em hiểu rồi. Từ đây em không giám oán trách nữa.

Huỳnh cười:

— Thế thì anh cũng không viết nữa.

Nhưng chỉ được một buổi sáng rồi đâu lại hoàn đấy.

Lắm lúc ở trong buồng nhìn ra bàn giấy, Ngọc thấy chồng dơ chân dơ tay nói lầm bầm một mình, cười một mình, cau mặt một mình. Một hôm đã ba giờ đêm, Ngọc thấy Huỳnh đang lau nước mắt, Ngọc bốt hoảng chạy ra, ôm cổ chồng:

— Mình buồn gì thế? mình đừng giấu em. Hay là em có điều gì làm mình không vừa lòng chẳng?

— Không, anh thương Thanh quá.

Ngọc ngạc nhiên hỏi:

— Thanh nào?

— Thanh của anh?

— Thanh là ai? Tại sao anh thương Thanh.

— À, Thanh là người trong truyện anh đang viết.

Ngọc thở dài đánh sụt, bĩu môi:

— Thôi anh cứ ngồi đấy mà thương người ta, còn em thì em

chẳng thương ai hết, em đi ngủ cho khỏe.

Ngọc quay quả đi vào. Huỳnh cố nắm Ngọc, cố dẫn vợ ngồi xuống bên, nói một cách thân nh ân.

— Thôi em ạ! Anh còn nhớ khi anh đi học, đọc tiểu sử ông Alexandre Dumas, cha đẻ (người viết truyện) của A-Tố. Bô Tô, Đắc-la-nhac, A-la-mi thấy có một đoạn nói về ông ta khóc. Đoạn ấy thế này:

« Ông Alexandre Dumas con thường sáng nào cũng ăn sáng cùng với cha. Sáng ấy đợi mãi không thấy cha ra bàn ăn, vội vào buồng giáy mời cha thì thấy cha đương khóc lướt lướt. Ông ngạc nhiên hỏi: « ba buồn gì thế, ba có thể cho con biết được không? »

— Ba buồn thật. Ba khóc từ 3 giờ sáng vì ba bắt buộc để A-tố chết! Con người như thế chết thì ai cảm được nước mắt: Nhưng con ơi làm thế nào. »

Anh cho là một sự không thể có thật nay anh biết cầm bút, anh cũng viết một truyện, anh cũng bắt buộc phải làm án T. anh 4 năm tù tuy Thanh bị ngi oan! Anh cảm thấy đau lòng, và thương Thanh quá!

Ngọc đứng phắt lên vừa khóc vừa rên:

— Anh thương Thanh! sao anh không thương Ngọc của anh!

(Còn nữa)

NÊN ĐỌC

Báo Đàn Bà

DOCTEUR HY

81, Rue Richaud — Hanoi

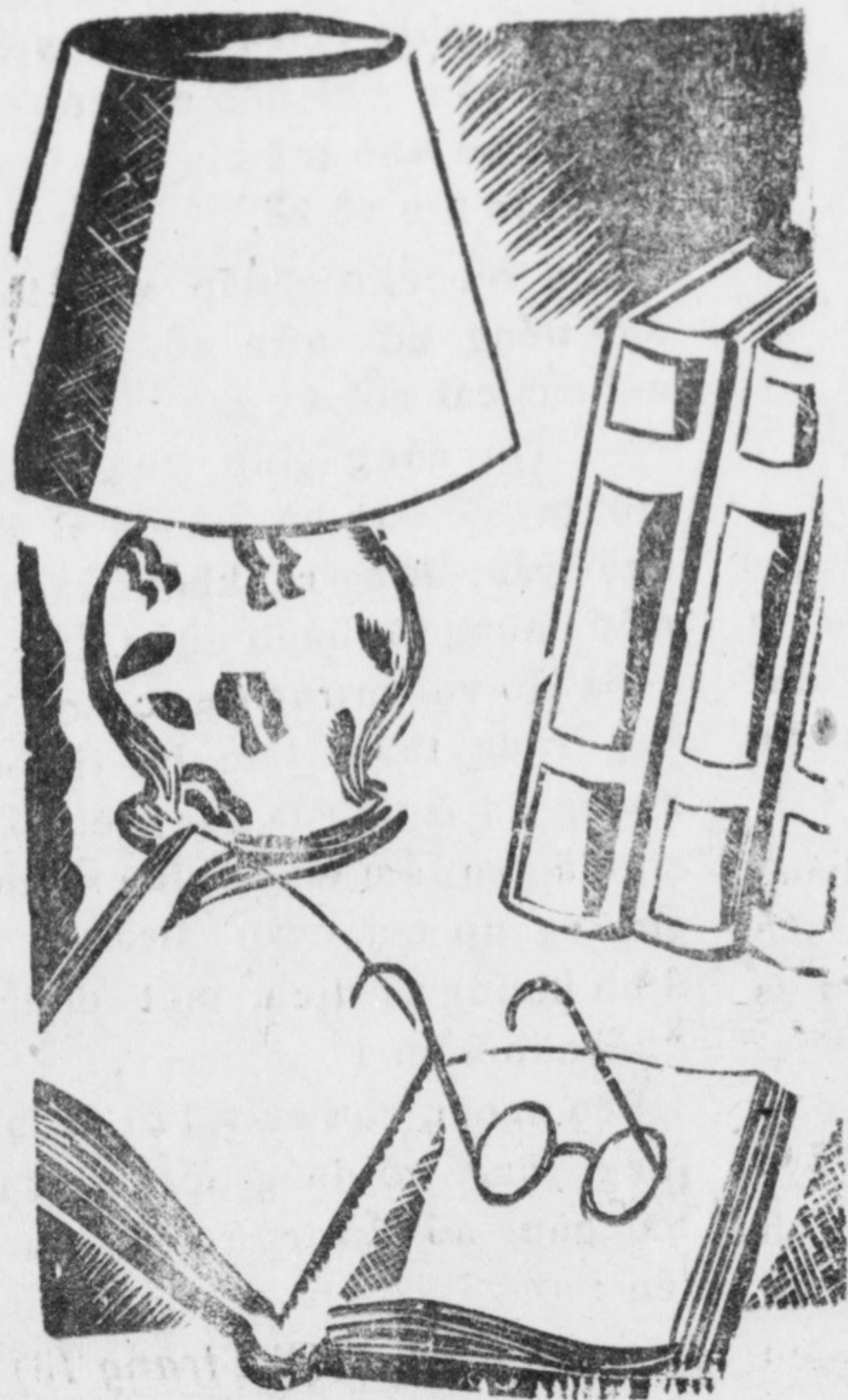
(ĐẦU PHỐ HỘ-VŨ)

CHỮA CAC BỆNH

CHUYÊN - MÔN VỀ BỆNH

HOA LIÊU, BỆNH ĐÀN - BÀ

T I Ế N G M U ' A Đ Ề M



O le chant de la pluie
PAUL VERLAINE

Đêm sâu tịch mịch.
Ta rơi rả-rịch,
Gieo buồn lang-thang
Trên muôn đường làng.
Gặp anh lữ-khách vội-vàng,
Ta nương vai áo xem chàng về đâu!

Sa đồng sâu.
Rụng mái lâu.
Vai sành đợi nước chân cau,
Chị nào xấu số thì mau lăn vào!

Trên hàng rào,
Gió lay gào;
Chị em riu-riu lạnh vào bên song,
Cô kia ủ-dột cô-phòng
Nghe ta thồn-thức trong lòng tàu tiêu!

Gió ngừng kêu,
Cây buồn thiu;
Hàng tre lướt-thướt tiêu-diêu,
Kìa đôi cò nọ ra chiều bán khoán!

Lăn-tăn
Qua sân
Ta hỏi rêu rằng:
— Nơi rêu ở có lạnh-lùng không rêu?

Buồn như kêu
Cho cô gái đẹp ngừng thêu,
Bâng-khuâng nghe nhóm tình yêu trong
Trong ao ta gợn muôn vòng [lòng
Cho con cá lượn mơ-mòng đớp xương!

Mái lâu ta buông
Mành bạc.
Ta khua sào-sạc
Lá rơi bên rèm.
— Nhà khuya le-lói ánh đèn,
Có ai nằm thức trong mền nghe mưa?

Bàng-Bá-Lân
(Tiếng sáo diều)

chuyện kẻ bên bàn cô



Ngày xưa ở bên Tàu, trong khu rừng nọ, vầy vùng ngang dọc một con sư tử khổng lồ, dữ tợn vô cùng. Vị chúa sơn lâm ấy chỉ toàn ăn thịt người, và riêng thích thú thịt thơn ngon của trẻ bé. Thỉnh thoảng nó mới ăn thịt người lớn, vì nó nghĩ khôn ngoan rằng nếu chén hết cả trẻ con thì sau này giống người ở vùng ấy đến tuyệt tự mất, cũng phải để cho một số trẻ lớn lên, lấy vợ, đẻ con, cung nguồn lương thực vô tận cho nó chứ.

Dân sư quanh vùng khổn khổ vì những sự tàn phá của con ác vật. rình rập bắt giết nó. Quan đầu tỉnh hứa thưởng một nén vàng cho người nào đem đầu nó đến nộp.

Hám lợi và muốn trừ hại cho dân, từng đoàn trai tráng dũng-mãnh can đảm xông đến khu rừng, sào buyệt của con vật. Song có đi mà chẳng có về. Con ác vật đáng chừng cảm biết loài người đang hăn học âm hại nó, nên càng hoành hoành dữ. Không ngày nào không có nhà bị sư tử vồ mất người thân yêu. Dân sư sống trong sự khủng khiếp, và dần dần thiên ra khỏi khu rừng. Chỉ có một bà lão, vì không thân thích, lại nghèo khó, vẫn ở lại túp lều ngay cửa rừng.

Một hôm, đúng ngày rằm tháng tám, bà lão làm bánh cúng dâng Nữ-thần Hằng-Nga, vì thần vốn xưa nay bà lão riêng sùng-tín.

Áo bánh làm bằng bột gạo nếp đã nhỏ nhào với đường. nhân bánh bằng hạt dưa và mỡ thái chỉ. Bà lão định cúng xong đêm tối trăng lên là đem bánh ăn thưởng nguyệt.

Xong mẻ bánh, bà lão mang vò ra suối lấy nước, gặp ngay con sư tử khổng lồ cũng đang uống nước ở suối. Kinh khủng bà lão rụng rời cả chân tay, buông rơi cả chiếc vò xuống đất.

Sư tử ta thấy bà lão, không nhẩy ngay để vồ ăn ngẫu nhiên như thói thường của nó, tuy rằng cả ngày hôm ấy nó không miếng nào vào bụng. Nó nhìn bà lão, nó chép miệng, nó lắc lắc cái đầu, nhăn nhăn cái mặt, ra bộ không vừa ý cái mồi kẻ ngay trước miệng nó.

— Chi xương với da! Ăn chẳng bổ dính miệng!

Bà lão đã hoàn hồn, và bà ta cũng có ít phép thuật phù thủy, hiểu lời rói của con vật nên đánh bạo đáp:

— Vâng, thưa ngài, con già yếm thịt tạch lăm, chả bổ dính răng ngài.

Sư tử ngật lờ:

— Ồ! Ta không kén cá chọn canh đâu. Với lại đạo này giống người thiên ra ở xa rừng của ta quá, nên ta chả kiểm chắc được nhiều mồi như trước nữa. Nếu cứ thế này mãi, có lẽ ta phải sông đến tận trong thành đông đúc dân cư để kiểm mồi. Hầy! Hầy biết hôm nay ta đang đói, mụ già dù xương xẩu, ta cũng được bữa lót dạ.

Bà già biết không thoát khỏi chết bên xia một điều:

— Đẳng nào thì con cũng không thoát khỏi miệng ngài, vậy ngài hãy ra ăn lúc chết của con lại chốc lát để con ăn những chiếc bánh ngon lành con mới làm ra. Những chiếc bánh ấy vào bụng con, sẽ làm bớt mùi tanh tươi của thịt xương con, khiến ngài soi thêm ngon miệng. Con hứa với ngài không dám gian dối tìm kế lừa trốn đâu, và con già yếu thế này, chân bước không vững còn chạy chọt thế nào được!

Sư tử nghe bùi tai ưng thuận và giao hẹn:

— Được ta cho mụ già về nhà nhưng đừng lạm lòng nhân của ta mà kéo dài mãi bữa cỗ ra đấy nhé. Ta đang đói đây. Nếu để ta chờ lâu mụ sẽ biết tay ta!

Bà già về lều pha nước đặt bánh cúng tổ tiên. Bà già tưởng bà sắp về xum họp với các cụ đấy, nên bà cụ vừa cúng vừa khóc. Cúng xong, bà cụ đem bánh ra ăn, không còn hy vọng gì được sống cho đến lúc trăng lên. Mặt bà cụ rầu rĩ, tinh thần ám ảnh bởi cái chết kề gần. Cái chết ghê gớm làm sao! Bà cụ

tưởng tượng trước xương xẩu mình rã rạc trong hàm răng nhọn của con thú!

Bà cụ kêu lên. Than ôi! Thế gian có ai khổ như tôi không? Chết không có cái áo quan, không có mồ mả! Thảm thiết chưa trời hỡi!

Vừa lúc ấy, con sư tử húc đầu qua cái chiếu che cửa lều há cái miệng ghê gớm của nó ra, hỏi bà cụ:

— Hử? Mụ già ăn xong chưa.

— Chưa, tôi còn đang ăn bánh.

— Mụ để ta chờ lâu quá đó...

— Bẩm hôm nay ngày rằm tôi còn phải tụng kinh nên mới lâu thế. Ngài chờ một chút.

— Mau lên. Ta đói lắm rồi. Mụ không ra ta sẽ vào tận lều mà cắn chết mụ đó!

— Ngài không cần phải nhọc công như thế làm chi, chỉ một lát nữa tôi xin ra.

Con sư tử trở ra, mụ già lại than thở:

— Trời ơi! Chết khổ chết sở, chết phan thây xé thịt bởi một con ác vật. Có ai cứu tôi với không?

Một tiếng nói bỗng từ đâu cất lên:

— Tôi thương bà lắm. Tôi sẽ có cách cứu bà.

Bà lão ngờ ngác không hiểu ai nói thì thấy một con rết ở trong gầm giường bò ra giữa nhà:

— Tôi có cách cứu bà, bà ạ.

Bà già nhìn con rết, ngờ vực:

— Mi làm thế nào mà cứu được ta? Mi bé nhỏ thế kia mà con sư tử thì to lớn vô kể,

Con rết chưa đáp sao, thì lại một tiếng nói nữa nổi lên, tiếng nói của cái cối đã gạo:

— Tôi cũng giúp cho chú rết một tay để cứu bà, bà già ạ. Bà cứ ngồi yên, đừng ra khỏi cửa và đừng mặc chúng tôi hành động.

Bà lão vui mừng được cứu giúp tuy rằng thâm tâm bà lão cũng không tin ở tài của con rết và cái cối đã gạo lắm — bà lão nằm lên giường úp mặt vào tường, nhất định không xê dịch một chút nào khỏi chỗ nằm!

Bên ngoài, con ác-vật đi đi lại lại tung tăng, có dáng sốt ruột lắm. Sau cùng nó đến trước cửa lều gầm lên:

(Coi trang 13)

TÀI CHẾ NGỰ' HOÀN CẢNH CỦA NGƯỜI DAN BÀ PHÁP

Tôi cũng như mọi người phải chen lấn vào phòng phát « các » mua bánh, để lĩnh « các ». Song hai mắt tôi không dờn cả lại để chờ cái lúc lĩnh được tấm các ra đâu. Tôi có ý quan sát những người quanh tôi nhất là những người đàn bà xinh tươi diêm dúa kia ! Nên nói rằng cái gì làm cho tôi chú ý ngạc nhiên nhất ở người đàn bà Pháp, trong cái tình cảnh khốn khó nước Pháp đang trải qua này, ấy là vẻ diêm dúa vẫn giữ được ở họ.

Tuy vậy, tôi không hiểu sao, vải lụa thiếu, mỹ phẩm thiếu mà họ vẫn giữ nguyên được vẻ trang trọng trong cách ăn mặc, vẻ xinh tươi ở khuôn mặt ? Các ngài đừng nên coi thường cái điều đó nó chúng chỉ không phải sự vô tâm phù - phiếm trong cảnh đau thương chung, mà chính là nó chứng chỉ một tinh thần rất

phấn khởi, vẫn sáng suốt và vẫn tin cậy ở mình mình.

Sự ấy rất rõ rệt, tại tôi không hề nghe thấy một tiếng phàn nàn của những người đứng quanh tôi cầu nhàu thức ăn nóng hiêm, cầu nhàu những luật lệ chính phủ Pétain đặt ra lúc này để phân chia công bình thực vật cho tất cả dân chúng. Họ vui lòng theo luật lệ, bởi họ hy vọng rằng tất cả những sự kham khổ lúc này là để sửa soạn đợi chờ một tương lai khả quan.

Tuy vậy, tài tình, có phép biến hóa nhiệm mầu như một bà Tiên, những phụ nữ Pháp, bằng những phương thế eo hẹp, đã cố gắng xoay sở để cho cuộc sinh hoạt của họ, của người thân yêu họ không được như trước, thì cũng giữ được vẻ khả quan dễ chịu. Bởi thế mà họ vẫn diêm dúa lịch sự, bởi thế mà ở bàn ăn của họ trong gia đình, ta

không thấy vẻ kham khổ và luộm thuộm, nó thường đi đôi với những bữa cơm kham khổ.

Họ chế-ngự hoàn cảnh một cách nhần nhục và nhanh chóng vô cùng khiến ta phải kham phục ở các tờ báo, đã nhan nhần những bài dạy nấu ăn, dạy lợi dụng cả từ cái vỏ khoai tây, cái vỏ đậu giải để chế biến thành những món ăn rất ngon lành và bày lên bàn rất đẹp mắt khiến tăng thêm vẻ ngon lành của món ăn. Rồi thiếu vải lụa, len dạ thì họ chế biến sửa đổi lại những áo quần cũ, thành những bộ y phục lịch sự.

Các đũa đó, tôi nhắc lại đều chứng tỏ một tinh thần vững vàng của dân chúng Pháp. báo diêm những sự tốt lành cho cuộc phục hưng của nước Pháp. Thử hỏi những người mẹ, người vợ người chị gái ấy mà mất hết cả vẻ vui tươi, mà không biết làm cho cuộc sinh hoạt vật chất của chồng con, anh em được dễ chịu thì nước Pháp làm sao ra khỏi cơn ác-mộng vừa qua, lòng còn đầy được tin tưởng như thế !

(Tiếp trang 13)

NGỰ CƯỜI DƯỚI BÓNG TRẮNG RẰM



Sự tử của rừng núi.



Sự tử của trẻ em



Và... Sự tử của người lớn.

TÂM-SỰ MỘT NHÀ

CHUYỆN NGẮN

của

TU-HÀNH

THU THU

Q

Giọng trầm trầm, đều đều như giọng tụng kinh thường nhật, nhà sư Ngô-Minh tiếp chuyện Hải-Văn, người bạn học cũ tìm đến thăm nhà sư vào một buổi chiều sau bao năm xa cách :

— Bầm, nào có phải cứ cắt được mớ tóc là đã đoạn được trần duyên ngay đâu, chán ghét được ngay tục lụy đâu. Nếu thế thì sự tu hành, đặc đạo chẳng dễ dàng lắm sao ! Nhiều khi dưới bộ mặt thản nhiên, ngạo lạnh bỗng bật một tâm lòng đa sự. Kể tu Lanh giữa hai câu kinh kệ, bỗng thấy lòng muốn trở lại trần, duyên, , nuôi mớ tóc giải, khoác bộ áo lượt đề cùng một lúc hưởng và cho những phiền nài, đa, đoan của nhân sự.

Cái cuồng, vọng ấy thoáng qua ngay trong chớp lát, nếu đừng gặp cái, hoàn cảnh gì kích thích. Còn như có hoàn cảnh kích thích thêm vào thì, than ôi ! cái cuồng



vọng ấy nó trở nên một cuộc nội chiến đau đớn cho kẻ tu hành ! Lòng càng mộ đạo, cái cơ gây nên sự kích thích của hoàn-cảnh càng mạnh sức cảm dỗ, cuộc nội chiến càng đau đớn dai dẳng.

Tôi đã trải qua một cuộc nội chiến như thế, may tôi đã ra khỏi như một kẻ thắng trận. Tôi xin ôn lại bạn nghe cũng như tôi sám hối với bạn, sau bao lần tôi sám hối với Phật Trời.

Bạn hẳn đã biết cái rối thất-tình đã dẫn tôi đến cửa Thiền-già. Thất-vọng vì tình mà đi tu, cái cơ đi tu ấy sau này nghĩ lại tôi thực lấy làm hổ thẹn. Một duyên cơ ti-tiểu như thế xứng đâu để làm nguyên nhân cho lòng ngưỡng mộ một tôn giáo cao-siêu như đạo Phật. Tôi muốn lòng tôi đột nhiên tìm đến đức Phật, không xui dục bởi những duyên cơ nhỏ mọn kia ! Tôi nói thế để bạn hiểu rằng tu hành được ít lâu lòng tôi đã lảng lảng, bỏ quên cả cái đoạn tình sử cay đắng của tôi.

Tôi không còn hậm hực với người đã lấy tiền của cảm dỗ mất người tôi yêu. Cả đến người con gái ấy, tôi cũng thôi oán thán hẳn đã phụ tôi một cách tàn nhẫn, rày xéo trái tim tôi, thờ ơ với những lời van xin tha thiết của tôi khi tôi biết sắp mất hẳn. Lòng tôi thực đã bình thản.

Ba năm qua đi như thế. Cái quá khứ không còn dấu vết gì đối với tôi nữa thì một hôm, sự cụ cho gọi tôi, phái tôi đi tụng kinh siêu độ cho một người mới chết trong thành phố. Tôi vâng mệnh, sắp sửa chuông mõ kinh kệ vào tay nải, ra đi. Đã có xe nhà của tang chủ cho tới đón. Từ chùa ra tỉnh xa hơn bảy cây số. Người phu xe đáng chừng tại đường giải đàng dăng ngậm miệng mãi cũng buồn, thốt nhiên kể lể cho tôi nghe :

— Bạch thầy, có mợ con, chứ như người khác thì chẳng ai còn tụng kinh siêu độ cho người

chồng chết như nhuốc như thế làm gì! Bạch thầy, đang tự-tình với vợ người ta, người ta về bắt gặp, bắt chẽ đấy ạ. Nhật trình dâng rằm cả lên. Mợ con đến ôm thầy chồng chết ngất đi. Kề cũng lạ, ra vợ chồng lúc sống ăn ở xung khắc đến đâu đi nữa, lúc chết cũng thương sót nhau. Chứ con tưởng như mợ con thấy chồng chết là mừng mới phải. Thoát nợ ạ. Bạch thầy, lúc sống, cậu con hành hạ mợ con lắm kia, chơi bời quá, mợ con chả ngày nào không khóc vì ghen tuông.

Tôi không muốn khuyến khích thêm kẻ tôi tớ nói xấu chủ nhà, nhất người chủ nhà ấy lại đã ra người thiên cổ rồi, tôi cắt ngang câu chuyện:

— Trời sinh ra thế, nghĩa tử là nghĩa tận, ai dõ oán giận người chết làm gì! Tôi bác chịu khó kéo đi nhé, cho tôi tụng niệm ít câu kinh.

Xe đã tới nhà tang chủ. Tôi xốc áo bước vào nhà, lên tiếng a-di-da-phật. Bốn năm người bạn sơ-tang ra nếp đón tôi. Nước nôi đoạ, một thiếu phụ bạn đại tang đến trước mặt tôi cúi chào kính cẩn. Thiếu phụ ấy là vợ của người chết.

Tôi không có ý nhìn mặt thiếu phụ. Tự người, vén khăn sô che quá mắt lên, đề hỏi tôi xem có phải mua thêm lễ-vật gì không? Tôi cũng vô tình mà nhìn lại thiếu phụ. Người tôi bỗng rung rờ và chính nhờ sự ngạc nhiên mạnh quá làm tê cứng cả họng tôi nên tôi mới kìm giữ được tiếng kêu thảng thốt. Thiếu phụ ấy chính là Tuệ Khanh.

Tôi lắc đầu, có ý khua động cho cái óc choáng váng của tôi được định-tĩnh lại. Tuệ Khanh tưởng là tôi trả lời không, nên quay ra hỏi người nhà xếp dọn chỗ tôi ngồi tụng niệm.

Những cử động diềm-dạm của người chung quanh dần dần dần tôi về cái nội-trạng bình thường

Tôi bước vào chiếu ngồi, cứ chỉ thực tự nhiên không chút xáo động song tôi vẫn cảm thấy rằng có cái gì khang khác trong tấm lòng tu hành của tôi, có cái gì thay đổi, có cái gì chết đi rồi lại muốn cự quây. Tôi giở pho kinh ra, hăm hở như người đau trông thấy thầy lang, như người sắp ngã thuyền vớ được cọc chèo!

Tôi gõ mõ, ề a đọc được vài câu kinh tôi mới giật mình nhớ ra rằng tôi chưa lễ ở bàn thờ Phật người ta mới dựng tạm ngay cạnh bàn thờ người chết, mà đã vội đến trước bàn thờ người chết tụng kinh siêu-độ.

Song tôi không muốn đứng lên nữa. Tôi biết sau lưng tôi, Tuệ-Khanh đương ngồi chực tôi tụng niệm là lễ, là khóc chồng. Lưng tôi bỗng nóng ran lên, tôi có cảm tưởng một vật gì nặng lắm đè trên lưng tôi. Chán tôi vãi mồ hôi. Trong lòng tôi nó rung chuyển như sắp nổi một cơn phong ba. Tuy thế miệng tôi vẫn tụng kinh, tay tôi vẫn gõ mõ đều đều.

Rồi tôi nghe tiếng sụt sịt, tiếng sụt sịt nho nhỏ như một tiếng rên.

Lòng tôi bỗng rấm rứt một cách lạ, bùng nóng lên như một ngọn lửa mạnh và nổ. Không hiểu sao tôi muốn quay phắt lại, dánh mạnh cái đuôi lên cái đầu đang si sụp lễ, vừa lễ vừa thồn thức khóc chồng ở sau lưng tôi. Ôn Phật run rủi, mà tôi không làm cái cử chỉ cuồng điên ấy.

Nhưng từ đó cái mõ trước mặt tôi bỗng biến thành cái đầu đen lánh, tóc lóng mướt, tôi tha hồ đập dánh phỉ tay.

Và những câu kinh tôi đọc ngoài miệng, lòng tôi, nghe ra những tiếng khác. Ấy là những lời nguyện rửa sỉ vả: « Cho mi thế, hỡi Tuệ-khanh! Mi đã phụ ta, phụ một cách hèn nhát! Cho

Tâm hồn phụ nữ

Tại làm sao người thiếu-niên lúc hỏi vợ muốn vị-hôn-hê của mình là người lãng mạn ngây-thơ, có tâm hồn mơ-mộng, mà đến khi lấy làm vợ rồi lại chỉ ước ao cái người ấy chỉ là người nội trợ đảm đang ???

Tại làm sao người đàn ông lại phụ-tình? Mà sự phụ-tình ấy có phải là căn-nguyên sự suy-kém của đàn bà không?

Tại làm sao các bà, các cô muốn người ta hiểu mình mà ai không chịu kể rõ lòng mình cho người ta biết??

Muốn trả lời sắc đáng những câu hỏi ấy xin các bạn hãy đọc cuốn:

Tâm hồn phụ nữ

Của bà giáo Lan-Tú.

Lê-doãn-Vỹ.

Sách in bằng giấy bản

Mỗi cuốn giá 0\$50

Mua linh hóa-hóa giao ngân hết \$88
Ở xa mua xin gửi p66 (cả cước) về cho

Nhà in Mai-Linh, Hano

Sách in có hạn,
xin đặt mua trước kẻo hết

mi gặp cảnh khốn khổ thế này, cho bỏ! Trời Phật hại mi đó»

Như đáp lại những lời nguyện rửa âm thầm của tôi vang qua những câu kinh từ-bi, tiếng khóc sùi sụt của Tuệ-Khanh bỗng bật lên thành tiếng nức nở to, rồi thành tiếng than vãn: « Ôi anh ôi! Anh đi đâu bỏ em cho vợ khổ sở... »

Tôi nghiêng rặng, chiếc rui đập mạnh lên chiếc mõ, tưởng chiếc mõ đến vỡ ra. Giọng tôi khác hẳn đi. Tôi tụng kinh rõ to, lắm lúc như hét lên. Mà tôi hét thật. Tôi không muốn nghe cái người đàn bà đã yêu tôi kia thương khóc một người đàn ông khác ở ngay cạnh tôi, nhất là cái người đàn ông ấy đã được hạnh phúc hơn tôi nhiều, nhiều lắm rồi. Tôi muốn lấp tiếng khóc kia đi, át tiếng khóc k a đi.

(Còn nữa)

CHẠY LOẠN



KÝ SỰ CỦA BÀ MAI - THỤY - KHÁNH

THÀNH-phố lúc bấy giờ xôn xôn bần tán, kẻ bần về người bần ở. Hai vợ chồng tôi đều là công-chức thì cái sự về hay ở không thể nào tự quyết định được vì còn phải đợi lệnh của Chính-phủ cho về hoặc tạm lánh đi đâu. Chúng tôi thấy người ta đua nhau về tàu và sắm sửa dự bị lên rừng mà rối ruột. Nhìn bấy con thơ dại, chồng tôi bất giác phải thốt ra: « thiết chi khổ vì con ! hay là em còn phép nghĩ hộ sản đó, hãy đưa các con về ? » Tôi nói: « Đành liều cứ ở đây sống chết có nhau, còn hơn là gia đình ly tán. »

— Bấy giờ là lúc chúng ta phải hi-sinh cho con. Anh ở lại một mình còn có thể chạy được chứ bị rình vợ con rồi chết cả lũ. Em phải nghĩ đến cái sống của chúng nó, đem chúng nó về ở nhà đề sau này còn gây dựng cho chúng. Em phải vì anh mà nuôi các con. Đừng lo cho anh ! Thế nào Chính phủ cũng lo cho các viên chức được chu tất.

Tôi không còn biết nói thế nào nữa. Bên thì nghĩa chồng, bên thì tình con. Tôi chỉ biết ngồi mà khóc.

Chiều hôm ấy 24 tháng 10 năm 1940. trời âm u, không khí nặng nề đè trĩu trên cảnh vật tiêu điều, tôi đang sắp sửa cho các con tôi mỗi đứa một cái tay nải, cho vào mỗi túi mang cho tiện. Tôi gọi các con tôi lại dặn dò và đeo vào cổ mỗi đứa một cái dây thừng bảo chúng chạy xem có mang

nồi ? Chúng lấy làm thích chí, vui cười, anh em giắt nhau đưa lớn riu đưa bé chạy tung tăng trước vườn còn lòng tôi thì thất lại, nghĩ đến cái khổ của chúng: rồi đây đất bằng nồi sòng, lưu lạc, đói khát, bơ vơ, không biết chừng ! Nhìn đến đứa con mới sơ sinh còn đỏ hỏn tôi không thể cầm lòng mà giấu những giọt lệ trước mắt bấy trẻ được. Khốn nạn ! nó ra đời làm gì lúc loạn lạc này ? Tôi bản tính mềm yếu và lại giàu trí tưởng tượng, tôi nghĩ ngay đến phim ảnh một người mẹ bỗng con thơ chạy loạn bị nạn mà bỏ mạng giữa đường, đứa con đói bỏ trên người mẹ tìm vú đưa lên miệng. Rồi còn bao nhiêu thảm trạng mà chiến tranh gây nên nữa, tôi đau đớn cho mình, đau đớn cho nhân loại. Ôi ! người ta ở đời chỉ vì tham lam mà tranh giành xâu xé lẫn nhau, chém giết nhau. Chiến tranh đã gây ra bao nhiêu thảm họa !

Chồng tôi đi làm về tất tả chạy vào bảo tôi:

— Em thu xếp quần áo cho các con và những thứ gì cần dùng lắm thì hãy đem về. Quan Khâm-Sứ đã mở lượng nhân từ mà chấp đơn cho vợ con các công-chức lánh nạn về bằng máy bay nhà binh sáng ngày mai. Vậy thế là tiện lợi cho em khỏi vất vả một nách năm đứa con thơ. Chỉ trong hai tiếng đồng-hồ sẽ về tới Hanoi.

— Anh ở lại ?

— Ừ, anh ở lại, rồi em cũng còn phải sang kia mà ! Vì nạn này, sâu ly biệt.

nghỉ của em còn có 12 ngày. Về nuôi vú cho con rồi sang, nếu em còn yếu không thể đi được đường trường thì nên liệu xin nghỉ thêm một hạn nữa. Có gì khó khăn thì tìm đến hỏi anh Hoàng-gia-Hợp hay anh Nguyễn-dinh-Hào làm bác-sĩ tại nhà thương Cống-vọng.

Suốt đêm tôi thu xếp hành lý dón vừa vào một chiếc va-li. Chỉ có thể đem đi được ít thôi cho nên còn bao nhiêu quần áo tôi đành phải để lại cả. Lúc này tôi cũng không biết rằng vui hay buồn, tôi như người máy vậy, chồng tôi giục làm việc gì thì tôi làm việc nấy. Các con tôi sung sướng đùa nghịch và cũng lo xếp đồ chơi cùng sách vở của chúng để cho cha chúng giữ gìn hộ. Chúng kéo tay bố, đưa dạn « ba giữ hộ cho con cái này » đưa khăn khăn, « ba cất hộ con cái nọ ». Chồng tôi được yên tâm hơn cả, anh ngồi dựa ghế hút hết điếu thuốc lá này sang điếu thuốc lá khác nhìn khói bay tản mát trên trần, thỉnh thoảng lại nhắc tôi một vài thứ cần dùng phải đem về.

Hai mươi năm tháng mười tây.

Năm giờ sáng. Trời mưa rét. Chúng tôi ra xe lên trường bay cách xa thành phố bốn cây số. Mấy đứa con tôi mặc đủ cả áo rét, áo mưa. Thằng con mới sinh thì tôi ủ kín ấm trong bọc.

Trời càng mưa nặng hạt, gió càng thổi tạt đi. Mưa gió nặng nề làm cho chúng tôi càng nặng nề.

Trong sân trường bay người đứng đông với những đồng hành lý ngồn ngàng. Tôi và mấy bà có con thơ được tạm trú trong gian nhà lá dựng cho lính gác đóng tạm. Xung quanh tôi toàn là những đàn bà cho con bú và những trẻ khóc riu-rít vì không chịu được chen chúc hơi người.

Trời mưa như trút nước : xuống. Bốn con chuồn chuồn sắt còn nằm yên tại giữa sân.

Chúng tôi đợi, đợi mãi. Tám giờ. Mười giờ. Một giờ. Hai giờ.

Ai cũng định ninh tàu chạy 5 giờ thì 10 giờ đến nơi nên không dự phòng đem cơm nước theo. Nhà xa không ai dám về vì sợ trở lại lỡ chuyến tàu, chợt có tin gọi đi không kịp. Sự đói khát lúc bấy giờ đã hiện ra nét mặt nhưng người mẹ bần khổ và những đàn con bú rứt. Mấy đứa con tôi thổ thở bên tai : « Mẹ ơi, đói lắm, có cái gì ăn không hở mẹ ? » Thằng bé con thì nhay mãi hai vú sữa teo. Tôi cảm thấy nỗi cơ khổ đến nơi. Nếu thực lâm vào cảnh đói khát thì bây con tôi sẽ đến thế nào ? Cũng may lúc bấy giờ đã có những người nhanh chóng đạp xe về nhà lấy cơm nước, mua quà bánh đem lên. Có kẻ thì lưng trong bạn (làng) gần đấy mua xôi, trứng của người lão đem về cho vợ con ăn.

Bữa cơm thứ nhất chúng tôi ăn chung đồ lộn. Một nhà có cơm đem đến thì chia cho chúng bạn đều ăn, ăn một cách ngon lành thêm nhạt. Các con tôi được ăn mỗi đứa một miếng bánh mì và một thỏi giò, ăn ra đều ngon lắm ! Sự đói làm cho chúng xin ăn không chút ngượng nghịu và mất vẻ khép nép như khi ở nhà, khách đến cho chút quà gì. Tôi nhờ được ba miếng cơm nắm của bạn cho đỡ lòng đã thấy đỡ cồn cào trong dạ. Mới có nửa ngày trời tôi đã biết mùi đói khát và sung-sướng được cho các con tôi thí nghiệm lần đầu mùi cơ khổ.

Trong thời chiến tranh này tôi tưởng những gia đình trường-giã cũng nên cần tập cho trẻ ăn sô sam kham khổ cho quen và nhất là nên bớt những quà vật. Va thỉnh-thoảng lại cho ăn một bữa cơm rau hoặc ăn cháo đã không hại gì mà còn làm cho trẻ quen với sự thanh đạm.

Bốn giờ chiều. Trong gian lều chúng tôi nằm bữa bãi hỗn-độn trên gióng tre bắc làm giường, ai nấy đều có vẻ mỏi-mệt uể-oải chỉ trông ngóng tin gọi đi ? Nhưng cái tin đem lại cho chúng tôi lại là tin « ở lại » vì xấu trời nên máy bay không thể cất cánh được, phải đợi đến sáng mai.

Mưa đã ngớt. Chúng tôi từng đàn lũ phải gọi ra sân để nghe quan Đồng-lý kêu tên và nhận trước cho biết ai sẽ lên chiếc máy bay nào để sớm hôm sau khỏi mất thì giờ sắp đặt. Nhưng hành lý thì bị thu lại để trên máy bay. Chúng tôi về không, nghỉ lại một tối rồi sớm hôm sau tạm biệt hay vĩnh biệt đất Vạn tượng đã bao lâu gây cho chúng tôi những cảm tình thân mến. Cũng là một cái may cho bao nhiêu gia đình sắp bị ly tán còn vớt lại một đêm. Một đêm ! Ôi cái đêm mới ngắn ngủi làm sao ! Mới vui làm sao ! Và cũng đau đớn làm sao ! Lũ con tôi sau một ngày vừa đói vừa mệt, mới đổ xe về đến nhà là giục cơm ấm lên. Chúng ăn no rồi ngủ sớm hơn

Rầm Sư-tử mới ra đời,
Vị thơm ngọt, giá thời phải
Đồng-bào thành-thực kinh
Xoi qua sẽ rõ dám rằng đơn
Rầm ta chẳng kém rầm người,
Ai ơi xin chớ phí hoài bỏ qua,
Mấy lời nhắn bạn gần xa.

Tổng đại-lý rầm hiệu :

« LE LION »

37, Rue Julien Blanc, Hanoi

lệ thường, ngủ một mạch đến sáng chớ không tập tễnh như đêm trước nữa. Muốn cho tôi bớt mệt mỏi luôn luôn ưu-tư trầm mặc. Tôi chỉ đành gạt lệ thầm và lo cho cái đời sống gian-lao vất vả của chàng ở lại nơi đất khách. Rồi đây biết có gặp nhau ???

26 tháng mười tây. Bầy giờ sáng. Trong sân trường bay người về kẻ đi tiễn đã đông đủ họp từng bọn dưới cánh chiếc tàu mình sẽ được chở đi.

Trời hôm nay quang tạnh. Xe ô tô đưa các phi công đến với những tiếng hát vang lừng, hùng-hồn và nhịp nhàng như làm cho người ta băng lòng chiến đấu. Chúng tôi tự thấy vui vẻ thêm được một chút. Xe các quan chức Pháp. Rồi đến quan Khâm-sứ. Lính bỗng súng chào. Trịnh trọng quan Khâm-sứ đi duyệt binh và đến tận nơi xem xét kỹ lưỡng từng đoàn người đi lánh nạn : những người mẹ lếch thếch với những bầy con thơ.

Các phi công với những bộ quần áo riêng đã lên tàu mở máy. Những cánh quạt tàu quay vù vù như sấm nổ, mạnh mẽ và rùng rợn. Từ thuở bé tôi mới có dịp lại gần chiếc tàu bay nhà binh là một. Năm sáu chục người chúng tôi đứng dưới cánh tàu, bé nhỏ chả thấm vào đâu, tựa hồ như đàn châu chấu nấp dưới cánh con quạ đen vậy. Nghe tiếng động của hai cánh quạt không lồ tôi như sợ hãi. Lòng nao nao lên, bứt hoảng và hồi hộp với phút biệt ly. Những trẻ thơ thì ngơ ngác rồi dăm ra cuồn cuồn. Có đứa khóc thét lên vì sợ hãi. Một phi công đi dặn dò những người mẹ phải mặc áo ấm và ủ cho mấy đứa trẻ thơ cần thận. Mỗi người phải lấy bông nút hai lỗ tai cho khỏi văng óc.

(Coi tiếp theo trang 13)

THẾ NÀO LÀ HANH-PHÚC?

Sống lạc quan và hăng hái — Đón nhận cuộc đời mà giới đã định cho ta — An phận với những cái « đã có », dù tầm thường. Thân nhiên đi qua sự sang-trọng huy-hoàng của người bên cạnh.

« Có những giờ phút đen tối làm tâm hồn ta vẩn vơ. Hãy gạt nó đi ngay. Nó là nguyên nhân của sự chán nản. Sự chán nản xấu xa nhất dần dần đầu độ tâm hồn trong sáng của ta.

« Vui cười đi. Tha thứ cho những sự vô tâm vô ý của mọi người. Có ai làm rách lòng ta đâu. Ai cũng như chỉ muốn yêu ta, chỉ muốn làm vơi lòng ta. Hãy nghĩ luôn luôn như vậy để có một tấm lòng ái-tha nhân-hậu và để rắc niềm vui sống ra chung quanh.

« Nói rằng sương chỉ để mỗi ngày ăn hai bữa và ngủ một giấc dài thì thực buồn tẻ quá. Chim còn hót, hoa còn nở, một người chán nản nhất há lại

Một nhà chuyên - môn
đóng giày phụ nữ. Đã
nổi tiếng khắp ba kỳ...

Mùa nực này đã có rất
nhiều kiểu Sandale mới
để Các Bà, Các Cô lựa
chọn. Xin mời lại nhà :

QUÊ HIÊN

36, PHỐ HÀNG-BỒ, 36

HANOI

không làm nổi được một việc gì nhỏ nhất nhất trong một ngày.

« Người nào, thấy bình minh tươi đẹp lúc mới bắt đầu mở mắt, và giờ sau rốt của chiều tàn thấy tâm hồn nhẹ nhàng, thư thái là một người nên sống và đáng sống nhất.

CÓ NG : KHÁNH-NGỌC
(Nam Định)

TRẢ LỜI

Đ E P

BÀ TRƯƠNG VĂN ĐỊNH (Saigon) Thử phấn hiệu Caron ngoài này cũng không còn. Bà dùng hiệu phấn khác vậy.

BÀ BÍCH THỦY (Bãi Xàn). — Có thai muốn cho gọn bụng và dễ nung đỡ cái thai, nên dùng thứ thất lưng chun bán tại các hiệu bào chế Tây. Bụng lớn chừng nào thì cái thất lưng lại răn ra chừng nấy, rất tốt. Ngoại giả không nên dùng cách khác mà nịt khiến cái thai bị lên ép có khi nguy hiểm. Bà lên Saigon mà mua tiện hơn.

CÔ THÁI LAN (Thakhek). — Đang cho con bú mà vú một bên to một bên bé có khi là tại cho bú hai bên không đều. Vậy nay nên cho bú bên to nhiều. Nên để ý xem ở bên vú trong thịt có sưng tấy làm sao không? Nếu có, đi thầy thuốc ngay. Soutlen gorge có nhiều thứ. Thứ ta đan bằng chỉ, của tây bằng một thứ vải chun giá chừng ba đồng một chiếc, song mua soutien gorge nên tự đi mua lấy mới được thứ vừa khít. Gỡ mua e không được vừa ý.

CÔ HẢI (Thuận Thành). — Mặt ong pha vào nước ấm thoa miết lên mặt cho thấm vào da, 15 phút sau rửa sạch bằng nước ấm rồi rửa luôn nước lạnh.

Nếu da khô và to lắm, không nên dùng chanh. Tôi chắc chanh không làm xám da nếu sau khi bôi chừng vài phút rửa ngay đi bằng nước lạnh.

Huile paraffine xức tóc tốt song mỡ lắm và mau bẩn. Có dùng cô nên pha chút nước hoa cho khỏi có mùi tanh lạt.

Nhầy giầy rất tốt cho sự thon bụng và làm cao lên.

CÔ DUNG (Phủ Lạng). — Lait de concombre bôi thay kem để giữ phấn và làm cho tươi da, riêng để cho những da mỡ quá dùng rất tốt.

Da cô hay nẻ như thế, về mùa hanh một tuần ba lần cô nên mua vaseline rectifiée thoa lên mặt, để một chút, lấy bông hấp khế chùi ngược từ cằm lên thái dương. Rửa nước ấm rồi rửa ngay nước lạnh. Cô nên dùng kem về mùa rét, thứ kem nhơn ngoài phủ một lượt phấn mỏng da sẽ đỡ nẻ vì không phải tiếp xúc với khí hanh bên ngoài.

Cô mua thuốc tẩy chlorure de chaux để tẩy sợi. Lòn nhuộm cô nên viết thư cho hiệu Tô-Châu Rue de la Sole Hanoi, ở đấy người ta vừa bán phẩm vừa chỉ cách nhuộm tẩy.

CÔ THO (Bắc giang). — Đang thời con gái mà trứng cá rất khó trừ cho tiết được. Hễ có, cô nên nặn ra và bôi ngay vào chỗ nặn một chút eau de cologne rồi bôi lên một chút kem tốt.

Mua Lait de concombre ở Pharmacie hoặc gửi tiền chúng tôi mua dùm.

CÔ NGÂN (S. H.) 1) Đang thời con gái dù có mập một chút cũng không sao, cô đừng nên làm gầy đi có hại. Chỉ nên tập thể thao cho người nhẹ nhàng mà thôi.

2) Có nên dùng mau phấn naturel. Áo cô có tũn mặc được các thứ mau sẫm, nếu cô muốn người cô taon đi.

3) Muốn cho vai bớt rộng, người bớt to thì nên kỵ nhất những kiểu áo bông vai. Cô nên may áo lổ thường nối vai kiểu raglan nghĩa là nối sáo từ cổ xuống nách. Áo may nối sống và hơi giải.

CHUYỆN BÊN BÀN CỎ

(Tiếp trang 6)

— Mụ già có ra đây không? Hay là để ta phải vào đây?

Không một tiếng trả lời. Nổi nóng, con ác vật thò đầu qua cửa lều hẹp, không vừa cho nó chui vào. Nó thấy bà già nằm áp mặt vào tường, không động dậy.

— Mụ già ngủ hay là chết thế? Nó tự hỏi. Nhưng ngủ hay chết cũng chẳng cần. Tường vách cái lều này mỏng mảnh ta chỉ húc một cái là đổ.

Nghĩ thế nó làm liền. Bức tường ngoài vừa lở xuống, nó bỗng thấy đau nhói ở mạng sườn y như có con gì đốt nó. Đây là con rắn đó kếm đúng chỗ hiểm của nó mà đốt. Con ác vật chui được cái đầu qua khung cửa rồi, không làm thế nào xoay sở chui lọt nốt cái mình nữa nên nó lúag tưng lăm. Nó cúi đầu thử nhìn xem cái gì đốt nó. Cái cổ nó lúc xuống vừa tầm với cái cối giã gạo. Lập tức, cái cối dánh ngay dài chày xuống cổ nó phập một cái, con vật găm lên ngã phục xuống, chết tươi.

Nghe tiếng kêu đặc thảng của các ân nhân cứu tử, bà lão ngánh lại thấy con ác vật đã thực chết, bà lão ngồi lên, cảm ơn các ân nhân và tức tốc đến dinh quan báo tin con ác vật làm hại nhân dân đã bị chết.

Quan bên sai người tới lều của bà lão khênh con ác vật đi khắp trong thành. Lúc ấy trời đã sẩm tối nên tất cả các nhân dân kéo đi xem con vật đều sách mỗi người một cái đèn lồng, và reo hò ầm ĩ. Nhất là trẻ con, chúng càng vui mừng lắm vì con sư tử riêng làm hại chúng nhiều hơn người lớn! Chúng nhảy nhót chung quanh con sư tử, dưới ánh đèn lồng, dưới ánh trăng rằm vắng vặc.

Đề kỷ niệm cái sự tích ấy, nên bây giờ cứ đến rằm tháng tám, cái ngày bà lão nhờ con rắn và cái cối giã gạo mà giết được con sư tử tàn ác, bọn trẻ con lại tổ chức nên những đám rước sư tử, và cái đầu sư tử trở thành thứ đồ chơi chính của trẻ em trong ngày tết trung thu.

M.



Đã nhận được mandat của các q ý vị sau đây vậy xin cảm tạ.

Ông Đặng xuân-Luyện (Thái nguyên) bà Nguyễn tấn-Bửu và ông Liêu (Savannakhet) cô Phạm dung-Kim (Bắc giang) bà Hoàng mạnh-Khuê (Bắc kạn) ông Mai Lãm (Hải phong, Nguyễn xuân Quế (Vinh) cô Linh (Hanoi) cô Đào thị Thanh (Toy hòa) bà Thái tự Nhiên (Tây-ninh) bà Đinh hữu Lan (Tourane) cô Cao Bích-Thư (Thái nguyên) cô Phương-Nga và cô Từ thị Phương (Ninh Bình).

CÔ TỪ THI PHƯƠNG (Ninh bình) Trả tiền bằng mandat không phải rọc nữa, giá báo một năm 5p00 hạn bao của cô kể từ 24-3-41 đến 24-3-42.

CÔ MỸ ĐỨC (Cần thơ) báo đã gửi đến cô từ số 122 rồi chắc bị thất lạc, cô nên đến nhà trạm gần đây mà hỏi đã gửi bù số 122.

NGUYỄN THI HUỆ (Bưởi) đã gửi báo, đến cô, ngoài cách trả bằng mandat khi nào cô qua Hanoi mang trả cũng được.

CÔ HUỲNH NGỌC HUỆ (Trà vinh) tiểu thuyết « con ai » đăng từ số 79 trong tiểu thuyết đó thiếu mất 2 số cô có lấy xin cho biết, đã cho gửi 5 số báo mất.

CÔ THỌ (Bắc giang) báo vẫn gửi đến cho cô liên tiếp, sự thất lạc là do nơi sở Bưu điện. đã cho gửi số 117 còn 121 hết sẽ gửi sau.

ÔNG LIÊU (Savannakhet) báo giá 5p00 1 năm, 6 tháng 2p50 và 3 tháng 1p30 chứ không phải từng tuần một CÔ AN PHÚC (Quảng yên) đã cho gửi 3 số báo đến cô, còn khi nào tìm được lại gửi sau; Cô nên đến sở Bưu điện mà hỏi xem có thấy 14 số bị thất lạc không?

CÔ CHÂN DUNG (Hà đông) hạn báo của cô đến 11-2-44 mới hết. CÔ LỆ HẢI (Bắc ninh) hạn bao của cô đến 14-1-42 mới hết.

BÀ TẠ BÌNH KHIÊM GIARAI. — 1) Hiện ở ngoài Hanoi hai thứ ấy cũng không có cả, chỉ có thứ lait de concombre của nhà Thori dùng rất tốt, bà có bằng lòng mua chủ g tôi sẽ gửi vào. 2) Sản phẩm khác, sáo tuai khác. Bà nên uống thuốc bổ cho lại người.

CÔ EÔNG HẢI ĐỒNG MỎ. — Đã gửi lait de concombre.

CÔP HẠM DUNG KIM BẮC-GIANG Đã gửi lait de concombre.

CÔ THÔN NỮ HANOI. — cô đón coi mục gia chanh kỳ sau.

CÔ TỔ LAN TUY HÒA. — Không đã g được.

CÙNG CÁC BẠN LÀNG VĂN. — Rất cảm ơn các bạn nhưng mong các bạn đừng dục chúng tôi vì nếu trả lời các bạn về việc ĐĂNG ĐƯỢC HAY KHÔNG chúng tôi ít nhất cũng phải dùng tới một trang báo. Vậy từ nay kể trong 2 tháng không thấy bài của các bạn tức là không đăng.

CHẠY LOẠN

(Tiếp theo trang 11)

Đứng trong khung cửa tàu một phi công vạm vỡ ra hiệu báo lên. Chúng tôi nghe lên chạy lại thang sắt bắc để lên tàu, bị sức gió cao quạt dánh bạt người đi, đứng không vững nữa. Nhưng ở dưới cầu thang đã có một phi công cao lớn bế xốc tôi lên bậc thang rồi đưa hẳn người tôi lên cho phi công đứng trên nhắc cánh mà xách vào, nếu không thì hai tay tôi mắc ôm con yếm ớt, không thể nào đứng vững được với sức gió chó đùng nó là treo lên nổi bậc thang cao và dốc. Bao nhiêu nạn nhân cũng đều như tôi được bế xốc lên cả. Tôi chả kịp quay lại chào chào tôi một lần cuối. Lên đến tàu, tôi muốn trở xuống ngay đứng đi nữa, hai chân tôi riu lại, người ta phải đặt tôi vào ngồi trong khoang, chen chúc bó gối ở giữa những then sắt giọc ngang.

(Còn nữa)

CHUYÊN RIÊNG

(Tiếp theo trang 2)

bấy nhiêu, hơn về độ lượng và hơn cả về nuan phẩm. Còn sở dĩ người bạn cô từ chối cuộc hôn nhân nọ là do lòng chung thủy của người ta đối với anh cô. Và đó cũng là một dịp tốt để cha mẹ cô mượn người mới mạnh đến đàm hỏi người ta cho anh cô. Không có sự gì trở ngại cả.

HỒI. — Em 18 tuổi, ở nhà quê. Lúc nhỏ em cũng được đi học, nhưng chỉ mới được ngồi lớp ba thì thầy mẹ em đã bắt em về giúp việc nhà vì thầy mẹ em nghèo không có sức cho em theo học nữa.

Có nhiều người ở ngay làng em đến đàm hỏi nhưng em chưa thuận đám nào cả.

Bỗng nay có bác em buôn bán ở Hanoi đến đánh tiếng em cho một vị bác sĩ Việt Nam mới ở Paáp về. Em thú thật rằng cha mẹ em lần em đều ngạc nhiên hết sức. Một vị bác sĩ lấy em làm vợ? Em một con bé nhà quê, chẳng nói nời một câu tiếng Pháp, và nhất là chẳng có đồng bạc hỏi môn nào?

Cha mẹ em cũng phân vân như em và ngổ ý muốn mời vị bác sĩ ấy về chơi để tiện hỏi han.

Hôm qua chàng về, ăn bận hết sức là sang.

Cha em, đã chân thật cho chàng biết nỗi lo ngại của gia đình em thì chàng trả lời rất hoạt bát rằng chàng muốn lấy em vì chàng yêu em và ngoài sự thỏa mãn về tình ái ấy, chàng lại còn muốn nhân cuộc hôn nhân đó rửa sạch cái tiếng « đào mỏ » cho đám tân học.

Nhà em thì hết nghi ngại rồi. Em, em cũng phục chàng lắm nhưng em vẫn lo lo làm sao ấy! Ba có thể cho em biết ý kiến riêng của bà về việc em không?

CÔ NINH

TRẢ LỜI. — Tôi đọc lá thư của cô để ba lượt và thú thật không hiểu cô định mĩa mai bọn tân học hay việc trẻ là việc có thật. Một vị bác sĩ Việt Nam tôi gach hai chữ Việt-Nam vì chỉ ở nước mình

cái bằng cấp bác sĩ mới được tôn sùng, chứ ở nước người nó cũng chỉ là một bằng cấp 'hư' — lấy một cô gái quê nghèo? Sao lại không thể được? Chả lẽ bọn tân học chỉ toàn làm tiền cả ư?

Ấy trả lời cô thế, chứ chính tôi cũng hơi ngại ngại. Cô có thể cho chúng tôi biết tên vị bác sĩ nọ không? Biết tên, chúng tôi sẽ đi dò hỏi dùm cô vì biết đâu vị bác sĩ ấy không phải là một vị bác sĩ giả hiệu?

ÔNG PHẠM LIÊN-HƯƠNG. — Ông gửi thêm cho 0p24 tiền tem thì chúng tôi mới có thể trả lời thư riêng được vì thế lệ nhà báo bắt buộc vậy.

THU LINH

MỘT CÔ RÀM

(Tiếp trang 5)

Tháng tư tháng năm là mùa đậu nành, các thiếu nữ lựa những hạt đều đặn to nhỏ đủ cả, đem nhuộm ngũ sắc. Đoạn nhờ người hay chính tay cô viết ra miếng giấy cứng nhưng chữ nhỏ đủ các lối, lối triện, lối thảo v.v., kết nên những câu đại khái ca tụng tiết trung-thu. Cuốn viết to bằng lòng miệng bát. Dưới bát lót đầy châu, để ba tờ giấy bìa cắt tròn lên trên miệng bát. Rồi cứ theo nét chữ lấy từng hạt đỗ mà chấm lên, dầm bằng hồ, hạt đỗ này màu này hạt đỗ kia màu kia, màu sắc cho ăn nhau, nét to chấm hạt đỗ to, nét nhỏ chấm hạt đỗ nhỏ, nên chữ cũng chấm bằng hạt một màu, lựa màu nào để cho nét chữ nổi bật lên. Cô nào ít lắm cũng có mười lăm bát như thế.

Gần đến ngày bày cỗ, các cô đến hang nã đặt làm cốt những con vật: con chó, con sư tử bằng nan và giấy. Về, các cô bửa nhừ, múi bưởi lột tằm ra phủ kín lên các con vật sao cho có vẻ tằm tằm. Không dùng tằm bưởi tằm bưởi

DẦU NAM CƯỜNG
ÊM DIU

BÁN TẠI :

MAI-LINH
HANOI, HAIPHONG, SAI-
GON, PHUC-YEN, HONGAY



Tổng Đại-Lý Hanoi

Nguyễn văn Đức

11 Hàng Hòm

Tổng Đại-Lý Nam-Định

Việt-Long

28 Bến-Củ

(cả các phủ huyện)

Ngài nào ở Nam-định xin lại
mua buôn ở hiệu Việt-Long
ũng như chính hiệu Haiphong

GIỚI THIỆU SÁCH BÁO

Chúng tôi nhận được :

1) SUỐI ĐÀN của Lan-Khai
do nhà Cộng-Lực: xuất bản giá
0 \$ 50

2) LỜI TIM NON Thơ của
Xuân-Tâm giá 1p00

Xin giới thiệu cùng độc giả.

T. B. Đ. B.

bông. Hoặc cốt không muốn làm bằng nan giấy thì gọt phác ra bằng thân cây chuối.

Thế nào bạn cô thuở xưa cũng có nhiều bát bánh bò nở khịa nhuộm ngũ sắc cắm lên các khoan cây chuối, vào đĩa sồi, có nơi làm cái tháp cao với bằng mía tre đôi xếp dưới nhỏ trên to.

Ngoại giả, hồng, bưởi, bánh nướng, bánh dẻo tất cả những hoa quả bánh trái đang mùa đều tấu bày trên bàn cỗ. Bày sao cho có mỹ thuật, cái nọ đừng át mất cái kia, đó lại là một sự khéo khác của các bà mẹ và các chị gái.

DUYÊN-HÀ

ĐỦ CẢ CÁC MẶT HÀNG TƠ LỤA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nền, tussor (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua buôn lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công - nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào

XIN MỜI TỚI XƯỞNG DỆT NGỌC - DUNG

SỐ 32, NÉGRER — HADONG (Trước chỗ xe điện đổ)

Chủ nhân rất thân-hạnh tiếp rước các quý-khách muốn mua hay xem hàng — Có nhận hàng gửi đi các nơi.

Phầy bụi trần

Xét thấy nhà nào để gương soi mờ ám, cửa kính, tủ kính lem nhem uốe nhuộm, ấy là cái biểu hiệu chính thức sắp sửa xảy ra những cuộc bụi trần như chơi bởi. biếng nhác, nghèo khó hàng họ ế-ấm hoặc nội chợ chán nản, vậy nên tránh trước và dùng ngay: BLANC D'ALLEMAGNE: là thứ thuốc bột để lau chùi và đánh gương tủ kính, cốc, đĩa thủy tinh rất trong sáng sạch sẽ, tiện lợi mà lại hạ tiền. Thứ thuốc bột này có thể đánh được cả mũ lẫn giày phoi được nắng già sẽ trắng như tuyết và nó có hai cái đặc điểm: khi cầm mũ đội lên đầu không gây ra tay vì không có bụi phui phui như các hũ phấn khác; khi muốn đánh lại mà nhỡ ra hết bột, tạm lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phoi lại sẽ trắng như mới. Thật là nhất cử - am tứ tiện. Có bán tại các đại lý RƯỢU CHỒI HOA KỲ và PHÒNG TÍCH CON CHIM mỗi phong nặng 100 grammes giá 0 \$ 07 Cần đại lý các tỉnh, hỏi An Hà 13 Rue du Cuivre — Hanoi.

Chỉ có phương thuốc này mới trị dặng HO LAO

Phương thuốc chữa tuyệt bệnh ho lao, ho ra máu của cụ *Trịnh Hải-Long* (nội tổ ông đốc-học Hào) là một phương thuốc bí truyền sự công hiệu rất lạ lùng chưa từng thấy. Vì từ ngày ông đốc học Hào đem ra giúp đời thì đã cả muôn người mắc bệnh ho lao, ho ra máu, ho đàm, bệnh thương hàn nóng lạnh, bệnh nặng hay lâu năm cũng đều nhờ thuốc này mà lành mạnh. Thuốc có hai thứ: 5\$00 và 3\$00. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho:

M. TRINH-VĂN-HÀO (Directeur Ecole)

Villa N° 110 Rue Vassoigne Tân-dinh Saigon

Sồ-lồng

Tại sao người đàn bà dễ thường hay sinh ra BỆNH TÊ BAI và BỆNH HO?

Chỉ vì nhiều phương thuốc dùng không đúng phép, làm cho người ta sinh ra bệnh hoạn thường gọi là SẦN HẬU.

Thuốc uống sồ lồng và nống trong tháng, có nhiều phương thuốc: toàn là thuốc phá máu, nống vào huyết điều ra nhiều làm cho người ta thiếu máu ngày sau sinh ra tê bại và thuốc nóng thái quá, làm cho táo nhiệt, khô huyết, ngày sau sinh ra ho.

Hoàn NINH KHÔN SANH HÓA, thứ thuốc sồ lồng độc nhất, khử cựu sinh tân, nghĩa là đuổi máu cũ, sinh máu mới, chỉ trục đuổi huyết xấu, huyết đen, huyết bầm, chớ không phá huyết tươi ra như các thuốc khác mà làm cho hao tổn khí huyết do y học sĩ VÕ-VĂN-VÂN bào chế bao nhiêu năm kinh nghiệm về khoa phụ nhân thai sản.

Giá mỗi hộp (3 viên) 0 \$ 60

NHÀ THUỐC

VÕ-VĂN-VÂN

(Thudaumot)

Hanoi 108 Phố Hàng Bông

Haiphong 62 bis Cầu Đất

Thaibinh biếu Minh Đức

Bắc ninh

Văn Việ

Và các tỉnh nơi nào có treo biển

Cảm, sốt, nóng mình, nhức đầu, xỏ mũi, ngạt mũi, ngáy ngất, đau xương, đau mình.
Chỉ có một thứ thuốc:

THUOC YÊN

của hiệu Đại-Quang là trị được khỏi hẳn, chỉ trong mười phút kiến hiệu ngay Trong lúc tiết trời thay đổi hay sinh ra các chứng bệnh kể trên kia. Vậy ai cũng nên phòng thân bằng một vài lọ Thuốc Yên

ĐẠI-QUANG

23 — PHỐ HÀNH NGANG — HANOI

Sích bạch đái hạ

Ta thường gọi là bệnh khí hư rất nguy hiểm, nếu không gặp thuốc. Ai bị bệnh này kinh nguyệt cũng thành bất điều người sẽ gầy yếu dần và sinh ra lắm bệnh vặt. Chữa đủ các thứ thuốc không khỏi thường chỉ dùng một hộp SÍCH BẠCH-ĐÁI HỒNG-KHÊ số 60, giá 1\$00 và một hộp NINH-KHÔN-HOÀN số 2, giá 0\$50 đồ ngoài là khỏi.

Nhà thuốc HỒNG KHÊ

75 Hàng-bỏ đ ện thoại 1439, Chi nhánh : 88 phố Huế điện thoại 755

HANOI TONKIN

CERTIFICAT CỦA CÁC BÀ ĐỠ CÓ BẰNG TỐT NGHIỆP Ở HANOI VÀ HAIPHONG KÝ

Chúng tôi công nhận thứ « RUỢU CHÔI HOA KỲ » dùng để soa cho các bà khi sinh nở cực kỳ hay, xưa nay chưa từng có thứ dầu thứ thuốc nào sánh kịp. lại công nhận thứ PHẤN soa rôm « CON GÀ » khi tắm xong, chấm vừa trắng vừa lặn rôm khỏi ngứa lại thơm nhiều.

Chúng tôi kính nghiệm là tốt nên ký dưới này để các bà khi làm sản dùng thử mới biết kiến hiệu thực.

12 Bà Chủ mở nhà HỘ-SINH tỉnh HANOI ký :

Bà Nguyễn-thị-Vinh Bà Nguyễn-thị-Đắc Bà Lê-thị-Tiến Bà-Nguyễn-kim-Minh Bà Lương-thị-Khang Bà Ngô-thị-Nhung Bà Nguyễn-thị-Đoàn Bà Ngô-thị-Dinh Bà Đỗ-thị-Liên Bà Trương-ba-Thanh Bà Nguyễn-thị-Lan Bà Nguyễn-thị-Nguyên.

10 Bà Chủ mở nhà HỘ-SINH tỉnh HAIPHONG ký :

Bà Joséphine Bà Trương kỳ-Tiên Bà Louise-Tần Bà Phạm-thị-Lan Bà Lê-thị-Ba Bà Nguyễn-thị-Vinh Bà Lê-thị-Ngân Bà Lê-thị-Ng Bà Nguyễn-thị-Phượng Bà Nguyễn-thị-Thừa.

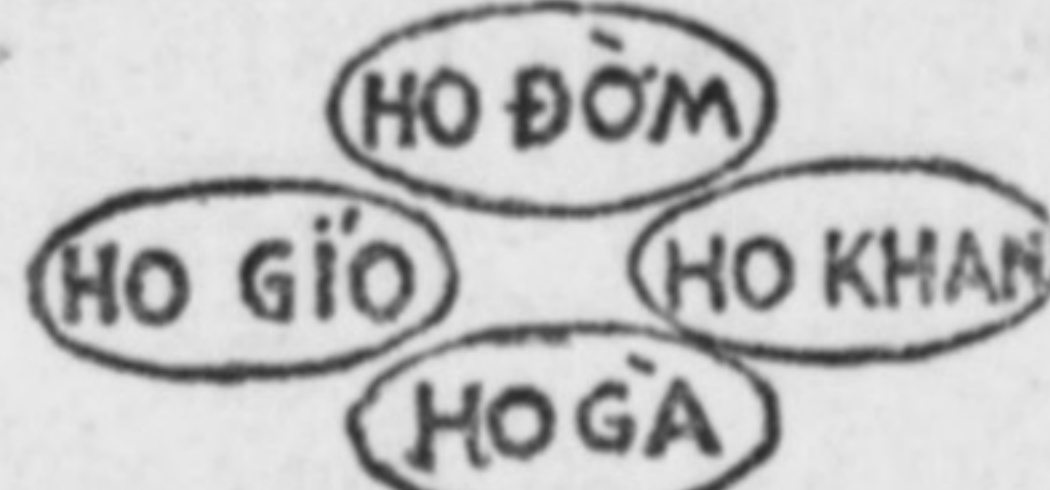
THUỐC

HO

CON CHIM



Gia truyền thần dược



Người lớn, trẻ - con ho
cổ đóm nhiều chỉ ngậm
một lúc thấy long đóm
giẻ chịu hoặc khỏi ngay
Bao to uống 4 bản : 0\$30
Bao bé uống 2 bản : 0\$15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ
PHÒNG TỊCH CON CHIM
Khắp Trung, Nam, Bắc-Kỳ

MUỐN CÓ

Nhà lầu, ô-tô

Đền mua

XỒ XỒ

DÔNG - DƯƠNG

1\$00 MỘT SỐ



Nhan sắc chị
đã tàn tạ rồi đó!

Hãy nghe em má
uống

Cầu Long Hoàn
đi!

1 viên Cầu-long-hoàn bằng 10 thang thuốc bổ.

Tổng phát hành Bắc-Kỳ, Lào Bắc Trung-Kỳ : Établissements VAN-HOÀ. N° 8 Hàng Ngang. HANOI
Có bán thuốc Vạn-Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt-dương. Dùng 1 hộp dầu sẽ thấy sống dậy tấm
tinh xuân ở những người bất lực. Thứ cho đàn ông, đàn bà khác nhau

Handwritten signature.